

Số: 111/BC-UBND

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 12 năm 2016

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện ý kiến, kiến nghị của cử tri  
tại Kỳ họp thứ nhất, HĐND tỉnh khóa XVII**

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh thông báo tại Kỳ họp thứ nhất, HĐND tỉnh khóa XVII, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, đơn vị có liên quan tập trung giải quyết những vấn đề cử tri đã kiến nghị, kết quả thực hiện như sau:

**1. Cử tri đề nghị quan tâm đầu tư xây dựng công sở xã, phường, thị trấn, hạ tầng giao thông, hồ đập thủy lợi trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.**

a) Về việc đầu tư xây dựng công sở xã, phường, thị trấn

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 30/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2015 - 2020, Kết luận số 21-KL/TU ngày 23/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng công sở xã giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành, đơn vị xây dựng Kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của Mặt trận Tổ quốc, khối đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và công sở xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, trình duyệt theo quy định để triển khai thực hiện. Đồng thời, trong dự thảo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh đã dự kiến bố trí vốn cho việc thực hiện Kế hoạch nêu trên là 350 tỷ đồng, trong đó năm 2017 là 120 tỷ đồng.

b) Về việc đầu tư hạ tầng giao thông

- Đối với các tuyến đường quốc lộ do Bộ Giao thông Vận tải quản lý, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải rà soát, lựa chọn các tuyến đường chưa được đầu tư, nâng cấp để đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Giao thông Vận tải.

- Đối với các tuyến đường giao thông do tỉnh quản lý, trong quá trình xây dựng, tổng hợp Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan rà soát, lựa chọn danh mục dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2016 - 2020.

- Để hỗ trợ các huyện đầu tư nâng cấp và phát triển hệ thống đường giao thông, UBND tỉnh đã ban hành Quy định tiêu chí giao kế hoạch vốn thực hiện cơ chế khuyến khích phát triển giao thông nông thôn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020 tại Quyết định số 2480/2016/QĐ-UBND ngày 08/7/2016.

### c) Về việc đầu tư hồ đập thủy lợi

Hiện nay, UBND tỉnh đã lựa chọn 11 hồ chứa lớn trên địa bàn các huyện Nông Công, Tĩnh Gia, Như Thanh và Triệu Sơn đã bị hư hỏng lớn, không còn khả năng tích nước, không đảm bảo an toàn và có nguy cơ gây vỡ đập, uy hiếp đến tính mạng và tài sản của nhân dân vùng hạ du để đưa vào Dự án đầu tư nâng cấp, sửa chữa đảm bảo an toàn một số cụm hồ đập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư và đã được tổng hợp trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020.

Đối với các công trình hồ đập nhỏ có dung tích dưới 200m<sup>3</sup>, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tham mưu, lựa chọn các hồ cần thiết phải nâng cấp, sửa chữa để ưu tiên đầu tư từ nguồn vốn thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, nguồn vốn sự nghiệp kinh tế của tỉnh.

### **2. Cử tri đề nghị tăng kinh phí chi thường xuyên cho các trường học để nâng cao chất lượng giáo dục**

Từ năm 2011 đến nay, UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để chi trả cho số cán bộ, giáo viên và nhân viên hành chính trong biên chế được giao và số giáo viên mầm non được hợp đồng lao động theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Việc phân bổ kinh phí chi thường xuyên được xây dựng theo tiêu chí số lượng học sinh, vùng miền và đảm bảo 10% chi nghiệp vụ.

Ngày 09/8/2016, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND về việc sắp xếp, bố trí, tuyển dụng và hợp đồng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hành chính của các trường mầm non, tiểu học và THCS công lập trên địa bàn tỉnh. Theo đó, sau khi thực hiện việc sắp xếp, bố trí, tuyển dụng và hợp đồng nêu trên, UBND các huyện, thị xã, thành phố phải thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động sai quy định, khắc phục tình trạng sử dụng kinh phí chi thường xuyên để chi trả cho số giáo viên do UBND cấp huyện hoặc nhà trường tự ký hợp đồng lao động trái quy định.

### **3. Cử tri đề nghị đầu tư nâng cấp lưới điện hạ áp nông thôn và hoàn trả dứt điểm kinh phí xây dựng lưới điện hạ áp nông thôn đã bàn giao cho ngành điện quản lý**

a) Hàng năm, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Công Thương đơn đốc Công ty Điện lực Thanh Hóa và các doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý dịch vụ điện năng tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp hệ thống lưới điện hạ áp nông thôn, đảm bảo chất lượng điện năng phục vụ nhân dân trên địa bàn tỉnh. Theo báo cáo của Sở Công Thương, kết quả đầu tư nâng cấp của các tổ chức, doanh nghiệp 10 tháng đầu năm như sau:

- Công ty Điện lực Thanh Hóa đã đầu tư, nâng cấp, cải tạo 181 trạm biến áp, 214,6 km đường dây trung thế, 33,2 km đường dây hạ thế với tổng vốn đầu tư 539,86 tỷ đồng.

- Công ty CP quản lý kinh doanh điện Thanh Hóa, Công ty CP xây lắp điện lực Thanh Hóa, Công ty CP bê tông và xây dựng Thanh Hóa đã đầu tư, nâng cấp, cải tạo 27 trạm biến áp, 11,45km đường dây trung thế, 215,9 km đường dây hạ thế với tổng vốn đầu tư 52,59 tỷ đồng.

- Các HTX dịch vụ và các doanh nghiệp khác đã đầu tư, nâng cấp, cải tạo các hệ thống lưới điện với tổng vốn đầu tư 7,14 tỷ đồng.

Đến nay, chất lượng điện năng cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, vào những tháng nắng nóng mùa hè, một số địa phương xảy ra tình trạng quá tải cục bộ, các ngành chức năng và các doanh nghiệp, tổ chức quản lý kinh doanh điện đã kịp thời khắc phục các sự cố để cấp điện trở lại cho nhân dân.

b) Theo báo cáo của Sở Công Thương, hiện nay tỉnh Thanh Hóa đã cơ bản hoàn thành công tác bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn theo Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của Liên bộ: Công Thương - Tài chính; trong số 399 xã có công trình lưới điện hạ áp nông thôn có 385 xã đã được Công ty Điện lực Thanh Hóa tiếp nhận, quản lý theo hình thức tăng giảm vốn do không đủ hồ sơ, chứng từ để hoàn trả vốn; 08 xã thuộc các huyện Thạch Thành, Hoằng Hóa và Như Thanh đã được Công ty Điện lực Thanh Hóa hoàn trả xong vốn cho nhân dân; 04 xã thuộc huyện Đông Sơn và Ngọc Lặc đang bổ sung hồ sơ để Công ty Điện lực Thanh Hóa báo cáo Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc ra quyết định hoàn trả; còn lại 02 xã thuộc huyện Hậu Lộc đang được UBND huyện Hậu Lộc xác định lại cơ cấu nguồn vốn để trình UBND tỉnh phê duyệt, làm căn cứ để triển khai việc hoàn trả lưới điện hạ áp nông thôn.

**4. Cử tri đề nghị quan tâm đến vấn đề tái cơ cấu ngành nông nghiệp để ngành nông nghiệp phát triển bền vững; cần phải ban hành các cơ chế, chính sách phát triển ngành nông nghiệp trực tiếp sản xuất; có cơ chế, chính sách hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp, các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn**

Trong thời gian qua, bên cạnh việc triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương về phát triển nông nghiệp, nông thôn, như: Cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013; phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014; hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ theo Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014;... UBND tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, cơ chế, chính sách hỗ trợ trực tiếp, phục vụ phát triển nông nghiệp và xây dựng NTM, gồm: Đề án phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp; cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi; cơ chế, chính sách khuyến khích tái cơ cấu ngành nông nghiệp; cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng nông thôn mới, cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới; hỗ trợ sản xuất vụ Đông,...

Các cơ chế, chính sách nêu trên đã thu hút một số doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ trang trại, hộ gia đình đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; góp phần quan trọng vào việc đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Trong thời

gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố, khảo sát thực tế để nắm bắt vướng mắc, khó khăn và bất cập của các cơ chế, chính sách để kịp thời sửa đổi, bổ sung đối với những chính sách của tỉnh ban hành, kiến nghị với Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung đối với chính sách của Trung ương ban hành phù hợp với thực tế và hiệu quả hơn.

#### **5. Cử tri đề nghị hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở chăn nuôi được tiếp cận với nguồn vốn lớn, dài hạn để đầu tư, mở rộng sản xuất**

Trong thời gian qua, để hỗ trợ ngành chăn nuôi phát triển, Chính phủ đã ban hành các cơ chế, chính sách như: Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ; chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn,... Các cơ quan chức năng ở Trung ương đã triển khai một số giải pháp tín dụng, biện pháp kỹ thuật khơi thông thị trường, ổn định sản xuất cho người chăn nuôi, tiếp cận nguồn vốn với lãi suất ưu đãi,...

Để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở chăn nuôi, UBND tỉnh đã ban hành các cơ chế, chính sách: Hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi theo Quyết định số 5637/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015, hỗ trợ tổ chức, trang trại, hộ gia đình, cá nhân chăn nuôi lợn và gia cầm giống trên địa bàn tỉnh; khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo Quyết định số 5643/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015, hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng hạ tầng ngoài hàng rào, gồm: Đường giao thông, đường điện, hệ thống cấp nước đến chân hàng rào khu trang trại.

#### **6. Cử tri đề nghị quan tâm đầu tư kiên cố hóa kênh mương nội đồng đã xuống cấp, đảm bảo phục vụ tưới, tiêu và sản xuất của nhân dân; quan tâm đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch ở các vùng khó khăn để đảm bảo nước sinh hoạt cho nhân dân**

- Về việc kiên cố hóa kênh mương nội đồng đã xuống cấp, đảm bảo phục vụ tưới, tiêu và sản xuất của nhân dân:

Hiện nay nhu cầu kiên cố hóa hệ thống kênh mương nội đồng trên địa bàn tỉnh là rất lớn. Tuy nhiên, theo quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2010-2015, kéo dài đến năm 2016 tại Quyết định số 4549/2010/QĐ-UBND ngày 17/12/2010 của UBND tỉnh thì ngân sách tỉnh chỉ đầu tư kênh cấp 1, không đầu tư kênh thứ cấp. Trong giai đoạn 2016-2020, dự kiến hàng năm sẽ nâng cấp khoảng 100 km kênh nội đồng bằng nguồn vốn nhà nước hỗ trợ và đóng góp của nhân dân. Trong đó, nguồn vốn nhà nước hỗ trợ được lồng ghép vào các chính sách, chương trình như: chính sách hỗ trợ đối với các xã miền núi xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; hỗ trợ xi măng kiên cố hóa kênh mương nội đồng thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra, UBND tỉnh đã phân bổ nguồn kinh phí cho ngân sách cấp huyện theo diện tích đất trồng lúa hàng năm để nạo vét, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn, trong đó ưu tiên hệ thống kênh mương nội đồng, hệ thống giao thông, thủy lợi.

- Về việc đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch ở các vùng khó khăn để đảm bảo nước sinh hoạt cho nhân dân:

Trong những năm qua, để đáp ứng nhu cầu dùng nước sạch ngày càng lớn của nhân dân, đặc biệt là các vùng khó khăn về nguồn nước; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT đầu mối với các Bộ, ngành Trung ương bố trí vốn đầu tư được 476 công trình cấp nước (465 công trình ở các xã miền núi, 11 công trình ở các xã vùng đồng bằng) với tổng kinh phí trên 1.000 tỷ đồng.

Hiện nay, nhu cầu cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh còn rất lớn, tuy nhiên việc thu hút nguồn vốn đầu tư còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt từ năm 2016 Chương trình nước sạch và VSMT nông thôn đã lồng ghép vào Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Để tiếp tục đầu tư, nâng cấp và xây dựng mới các công trình cấp nước sạch phục vụ nhu cầu của nhân dân trong thời gian tới, ngoài nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, UBND tỉnh đã kêu gọi các doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước sạch theo hình thức đối tác công tư. Sau gần hai năm triển khai thực hiện đến nay đã có 08 dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, địa điểm thực hiện đầu tư tại các huyện Tĩnh Gia, Thiệu Hóa, Hậu Lộc, Thạch Thành, Yên Định, Quảng Xương và Hoằng Hóa.

#### **7. Cử tri đề nghị có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chính sách phát triển thủy sản, nhất là chính sách cho vay đóng mới tàu công suất từ 400CV trở lên**

Thực hiện chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 và Nghị định số 89/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 của Chính phủ, UBND tỉnh đã phê duyệt 9 đợt danh sách các chủ tàu cá đủ điều kiện đóng mới tàu cá, tàu dịch vụ khai thác hải sản xa bờ với tổng số 80 chủ tàu/94 tàu theo Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Đến ngày 06/10/2016, các Ngân hàng thương mại đã nhận 60 hồ sơ xin vay vốn với tổng số tiền cam kết cho vay theo Hợp đồng tín dụng là 507 tỷ đồng và đã giải ngân 300 tỷ đồng; đã có 46 chủ tàu đã ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng (23 tàu vỏ thép, 23 tàu vỏ gỗ). Hiện nay, đã có 38 tàu hạ thủy, trong đó có 20 tàu vỏ gỗ, 18 tàu vỏ thép; số tàu còn lại đang được đóng tại các cơ sở đóng tàu trong và ngoài tỉnh; đồng thời, đã đưa 22 tàu (4 tàu vỏ thép, 18 tàu vỏ gỗ) vào hoạt động khai thác, nhìn chung các tàu khai thác hải sản và tàu dịch vụ hậu cần vỏ gỗ đã đưa vào khai thác có hiệu quả cao,...

Tuy nhiên, trong tổ chức thực hiện chính sách vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc, như: Thời gian các ngân hàng thương mại thu lý hồ sơ vay vốn cho các chủ tàu còn kéo dài; đa số các chủ tàu chưa chủ động đầu mối với các ngân hàng thương mại để hoàn thiện hồ sơ ký kết hợp đồng vay vốn; các chủ tàu vẫn không muốn bỏ kinh phí (30% còn lại) để mua bảo hiểm thân tàu.

Để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND các huyện, thị xã ven biển phối hợp với các ngân hàng hướng dẫn chủ tàu hoàn thiện hồ sơ theo quy định; làm rõ nguyên nhân, báo cáo UBND tỉnh đối với các ngân hàng chậm giải quyết trong khi chủ tàu đã nộp đủ hồ sơ. Đồng thời, UBND tỉnh đề nghị các ngân hàng thương mại trên địa bàn tạo điều kiện, hướng dẫn cho các chủ tàu hoàn thiện hồ sơ vay vốn

và khẩn trương tổ chức thẩm định để các chủ tàu thực hiện đóng mới tàu cá theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP.

**8. Cử tri đề nghị quan tâm đến chính sách kích cầu thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM), tăng mức hỗ trợ xi măng để nâng cấp các tuyến đường liên xã; có chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà văn hóa, các tuyến đường giao thông, công trình thủy lợi cho các xã thuộc các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ để hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới**

Để triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh đã ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2016 - 2020 tại Quyết định số 3301/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015; trong đó có 2 nhóm chính sách là: Hỗ trợ đầu tư các công trình trụ sở xã, trạm y tế xã, trung tâm văn hóa - thể thao xã; hỗ trợ xã, thôn, bản miền núi đạt chuẩn nông thôn mới. Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 tại Quyết định số 2716/QĐ-UBND ngày 21/7/2016. Các chính sách đã hỗ trợ nguồn lực kịp thời cho các địa phương, tạo tiền đề huy động thêm các nguồn lực khác để xây dựng nông thôn mới.

Ngày 16/8/2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1600/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; trong đó nêu rõ mục tiêu các tỉnh bắc Trung bộ đến hết năm 2020 phải đạt 59% số xã đạt chuẩn nông thôn mới với tổng mức đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước tối thiểu là trên 193 nghìn tỷ đồng, cao hơn chỉ tiêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 18. Tuy nhiên, tỉnh Thanh Hóa có địa bàn rộng, số xã xây dựng nông thôn mới nhiều, ngân sách tỉnh chưa có khả năng cân đối trong khi nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương còn nhiều hạn chế so với nhu cầu nên việc tăng mức hỗ trợ nông thôn mới là rất khó khăn. Vì vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tham mưu sửa đổi, bổ sung các chính sách nêu trên cho phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tế.

**9. Cử tri đề nghị tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong việc sử dụng chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy trình trong sản xuất nông nghiệp**

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong việc sử dụng chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy định trong sản xuất nông nghiệp. Trong 9 tháng đầu năm 2016, các cơ quan chức năng đã thực hiện kiểm tra 115 trang trại, gia trại, hộ chăn nuôi lợn thịt, bò thịt trên địa bàn 19 huyện, thị xã, thành phố; tổ chức 08 cuộc thanh tra chuyên ngành về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; kiểm tra 254 cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật... Kết quả, các đoàn kiểm tra đã xử phạt hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt với số tiền gần 400 triệu đồng.

Đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố rà

soát, lập danh sách các cơ sở chăn nuôi lợn, gia cầm thương phẩm, trâu, bò thịt quy mô vừa và quy mô lớn để ký cam kết chăn nuôi an toàn, không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi. Kết quả, tổng số cơ sở chăn nuôi ký cam kết là 12.147 cơ sở; trong đó có 940 cơ sở chăn nuôi trâu bò; 9.777 cơ sở chăn nuôi lợn; 1.430 cơ sở chăn nuôi gia cầm.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT cùng với các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý nhà nước về chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật; đặc biệt là tăng cường kiểm tra đột xuất, sớm phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về chất cấm và thuốc bảo vệ thực vật để kịp thời ngăn chặn các hành vi sử dụng chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy trình trong sản xuất nông nghiệp.

**10. Cử tri đề nghị rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, tiêu chuẩn quản lý vật tư nông nghiệp và cần có giải pháp đồng bộ trong công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý triệt để các trường hợp vi phạm, đảm bảo an toàn vệ sinh cho người dân trên địa bàn tỉnh**

a) Việc ban hành các quy định, tiêu chuẩn quản lý vật tư nông nghiệp thuộc thẩm quyền của các bộ, ngành Trung ương và được rà soát, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung hàng năm. Nhìn chung các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đã ban hành tương đối đầy đủ, đáp ứng yêu cầu cho từng công đoạn sản xuất nông, lâm, thủy sản và yêu cầu về quản lý kỹ thuật. Ngày 19/3/2016 UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; ngày 10/10/2016 ban hành Quyết định số 3912/2016/QĐ-UBND về quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường hơn nữa công tác quản lý thị trường, kiểm soát chặt chẽ chất lượng phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật và thức ăn chăn nuôi, đảm bảo an toàn thực phẩm.

b) Nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, ngày 18/8/2016, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3517/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 về kế hoạch hành động thực hiện nghị quyết số 04-NQ/TU, Chỉ thị số 25/CT-UBND ngày 06/9/2016 về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP, ký kết Chương trình phối hợp vận động và giám sát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm giai đoạn 2016-2020 giữa UBND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh Thanh Hóa.

Việc ban hành triển khai thực hiện các văn bản nêu trên đã thể hiện quyết tâm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh tới cơ sở, với mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 các loại thực phẩm được sử dụng hàng ngày được kiểm soát chặt chẽ ở tất cả các khâu: sản xuất, bảo quản, chế biến, nhập khẩu, lưu thông, sử dụng trên địa bàn tỉnh và cơ bản đảm bảo vệ sinh ATTP, đồng thời nâng cao vị thế và khả năng cạnh tranh trong nước và quốc tế.

**11. Cử tri đề nghị sớm giải ngân nguồn vốn thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.**

Theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, sau khi rà soát, trên địa bàn tỉnh có tổng cộng 25.157 hộ gia đình thuộc đối tượng được hỗ trợ, trong đó xây mới 11.704 nhà và sửa chữa 13.453 nhà với tổng kinh phí 737,22 tỷ đồng. Đến nay, Chính phủ mới phân bổ vốn hỗ trợ được 1.232 hộ với tổng kinh phí 41,72 tỷ đồng.

Do nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước còn nhiều khó khăn nên tỉnh đã rà soát đối tượng ưu tiên về nhà ở trước mắt bao gồm: Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, thân nhân liệt sỹ, thương bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ mất sức lao động từ 61% trở lên khó khăn về nhà ở và những hộ người có công đã được lập danh sách theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg nêu trên nhưng do nhà ở xuống cấp hư hỏng nặng đã vay vốn làm nhà ở phục vụ sinh hoạt với tổng số kinh phí cần được hỗ trợ là 206,64 tỷ đồng. Để tiếp tục thực hiện chính sách, UBND tỉnh đã có văn bản đề nghị Chính phủ sớm bổ sung kinh phí để thực hiện chính sách nhằm hỗ trợ, giảm bớt khó khăn cho gia đình những người có công với cách mạng.

**12. Cử tri đề nghị có chính sách ưu đãi để thu hút đội ngũ bác sỹ, cán bộ có trình độ cao về công tác tại tỉnh và các địa phương còn nhiều khó khăn**

Theo báo cáo của Sở Y tế, số lượng cán bộ chuyên môn y tế có trình độ đại học trở lên trong các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh những năm gần đây có xu hướng tăng. Năm 2010, toàn tỉnh chỉ có 1.511 người có trình độ đại học trở lên, năm 2015 là 2.973 người, trong đó số cán bộ có trình độ sau đại học năm 2010 là 670 người, năm 2015 là 864 người.

Tuy nhiên đến nay, tỉnh Thanh Hóa chưa ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút đội ngũ bác sỹ, cán bộ y tế có trình độ cao về công tác tại tỉnh. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã có chủ trương dành chỉ tiêu biên chế cho đội ngũ bác sỹ, cán bộ y tế có trình độ cao; đồng thời, giao Sở Y tế xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đội ngũ bác sỹ, cán bộ này về công tác tại tỉnh Thanh Hóa và đưa vào Chương trình công tác năm 2017 của UBND tỉnh, báo cáo HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

**13. Cử tri đề nghị quan tâm đến công tác xử lý chất thải y tế tại các bệnh viện và quan tâm đầu tư xử lý chất thải rắn sinh hoạt**

a) Theo báo cáo của Sở Y tế, hiện nay, các bệnh viện tuyến tỉnh cơ bản đều có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường. Hầu hết các bệnh viện tuyến huyện đã được trang bị hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn y tế, tuy nhiên tại một số bệnh viện hệ thống xử lý chất thải rắn y tế đang trong tình trạng xuống cấp, cần được nâng cấp trong thời gian tới.



Trong năm 2016, toàn ngành y tế có 8 bệnh viện được đầu tư hệ thống xử lý nước thải y tế, tổng mức đầu tư gần 50 tỷ đồng. Một số bệnh viện đang được tiến hành đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải từ dự án Tăng cường hệ thống y tế tỉnh, huyện tỉnh Thanh Hoá sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Đức giai đoạn II. Đồng thời, ngành y tế đang triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cụm xử lý chất thải rắn y tế tập trung tại 09 cụm xử lý chất thải y tế và 07 xe tải chuyên dụng do Ngân hàng thế giới tài trợ.

b) Theo số liệu thống kê của Sở Tài nguyên và Môi trường, hiện nay tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh hằng ngày trên địa bàn tỉnh khoảng 2.000 tấn/ngày đêm; dự báo đến năm 2020, tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt toàn tỉnh khoảng 2.700 tấn/ngày đêm. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực đô thị mới đạt được khoảng 75 - 80%, tại khu vực nông thôn mới đạt được khoảng 55 - 60%.

Trong điều kiện kinh phí đầu tư của tỉnh còn khó khăn, việc kêu gọi xã hội hóa để đầu tư các công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ hiện đại là rất cần thiết, góp phần giải quyết triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải rắn sinh hoạt gây ra. Năm 2016, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng cơ chế hỗ trợ đầu tư xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh bằng công nghệ đốt. UBND tỉnh đã có Tờ trình trình kỳ họp thứ hai, HĐND tỉnh lần này; sau khi HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh sẽ ban hành quyết định để triển khai thực hiện.

#### **14. Cử tri đề nghị có chính sách hỗ trợ cho các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn mắc bệnh hiểm nghèo**

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2249/QĐ-UBND ngày 18/7/2014 phê duyệt Kế hoạch triển khai Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khám, chữa bệnh cho người nghèo. Theo đó, ngoài việc hỗ trợ một phần kinh phí khám, chữa bệnh, tỉnh còn dành kinh phí hỗ trợ tiền đi lại, tiền ăn cho người nghèo, người dân tộc thiểu số, đối tượng được hưởng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

#### **15. Cử tri đề nghị giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên các dòng sông tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh**

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng triển khai các giải pháp bảo vệ môi trường đối với các hệ thống sông trên địa bàn tỉnh. Đối với hệ thống sông Mã, sông Chu, các đơn vị đã thanh tra, xử lý và kiến nghị xử lý vi phạm đối với các cơ sở chế biến lâm sản, bột giấy có hành vi gây ô nhiễm môi trường, xả nước thải, chất thải xuống các dòng sông trên địa bàn các huyện Quan Hóa, Bá Thước, Lang Chánh, Thường Xuân. Đối với các hệ thống sông còn lại, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường các hoạt động tuyên truyền đối với các cơ sở sản xuất, tổ chức kiểm tra và kiên quyết dừng hoạt động hoặc đóng cửa đối với các cơ sở không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; chỉ đạo UBND các xã có các dòng sông chảy qua huy động lực lượng tổng vệ sinh môi trường,

thu gom rác thải, xác súc vật chết để chôn lấp; tuyên truyền cho nhân dân không vứt rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, nông nghiệp và xác súc vật chết xuống các dòng sông.

Hiện nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu ban hành danh mục các loại hình ưu tiên hoặc hạn chế đầu tư; trong đó, quy định hạn chế đầu tư tại khu vực đầu nguồn các hệ thống sông lớn của tỉnh đối với các loại hình sản xuất có phát sinh chất thải, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

#### **16. Cử tri đề nghị sớm có quy định cụ thể và công khai các khoản thu trong các trường học để thống nhất thực hiện chung trong toàn tỉnh và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện**

Trong thời gian qua, trên địa bàn tỉnh vẫn còn tình trạng một số trường thực hiện các khoản thu sai quy định của nhà nước như vận động đóng góp tự nguyện không theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức và thu tiền dạy thêm, học thêm không đúng quy định; triển khai các chương trình giáo dục kỹ năng sống, dạy ngoại ngữ, tin học không đúng theo tinh thần tự nguyện của học sinh; việc thực hiện xã hội hóa giáo dục chưa đúng quy định và thiếu công khai, minh bạch ở một số trường học, gây bức xúc trong xã hội.

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo có văn bản chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm và thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách. Theo đó, các trường học trên địa bàn tỉnh phải thực hiện nghiêm mức thu và quản lý, sử dụng tiền dạy thêm, học thêm theo đúng hướng dẫn liên ngành số 1616/HDLN-GD&ĐT-TC ngày 18/9/2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính. Đồng thời, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 1524/SGDĐT-KHTC ngày 14/8/2016 để hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2016 - 2017 để các trường triển khai thực hiện, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

#### **17. Cử tri đề nghị có giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động, sinh viên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng**

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm giải quyết việc làm cho người lao động, sinh viên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng như thường xuyên kết nối với các doanh nghiệp để nắm bắt thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động để tạo điều kiện cho người lao động, sinh viên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng tiếp cận với những thông tin về việc làm, xuất khẩu lao động; tổ chức các phiên giao dịch việc làm định kỳ vào ngày 01, 15 hàng tháng và tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh; hỗ trợ người lao động, sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng có khả năng thành lập doanh nghiệp, được ưu tiên vốn ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm để phát triển sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động tuyển chọn lao động đưa đi làm việc ở nước ngoài.

**18. Cử tri đề nghị tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm việc nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với số tiền lớn và kéo dài của các doanh nghiệp**

Đến hết ngày 30/9/2016, trên địa bàn tỉnh có 3.579 doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) với số tiền 198,4 tỷ đồng. Việc nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN kéo dài có nguyên nhân khách quan do nhiều doanh nghiệp sản xuất kinh doanh gặp khó khăn, một số đơn vị ngừng hoạt động không có khả năng thanh toán; song nguyên nhân chủ quan chủ yếu là do ý thức tuân thủ pháp luật chưa nghiêm, người sử dụng lao động cố tình không đóng BHXH, BHYT và BHTN, chưa có biện pháp để xử lý triệt để các trường hợp vi phạm,...

Để khắc phục tình trạng trên, UBND tỉnh đã đề nghị BHXH tỉnh thực hiện đồng bộ các giải pháp như tăng cường đối thoại trực tiếp giữa cơ quan thực hiện chính sách với người lao động; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong công tác đăng ký tham gia, thu và giải quyết các chế độ chính sách về BHXH; tăng cường kiểm tra và phối hợp liên ngành kiểm tra việc thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT và BHTN; ký kết quy chế phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu đối với các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT và BHTN giữa BHXH tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh.

Trên đây là kết quả thực hiện ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- TTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn